

Bản án số: 11/2025/HS-ST

Ngày: 05 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN A – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Lý và bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký, Tòa án nhân dân A - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân A - Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Ngọc Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân A - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST - HS ngày 20 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

* *Bị cáo:* L, sinh năm 1994 tại An Bình, Thuận Thành, Bắc Ninh; nơi ĐKKHKT và cư trú: Số 32, ngõ 102 phố KT, phường KĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông L và bà L; tiền án, tiền sự: không; danh bản, chỉ bản số 1212 do Cơ quan điều tra công an thành phố Hà Nội (PC11A) lập ngày 20/5/2025; bị bắt tạm giữ ngày 12/5/2025, tạm giam ngày 21/5/2025. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh T, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, thuộc tổ dân phố Ngô Sài, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/5/2025, tại khu vực cổng Công ty thuốc lá Thăng Long, địa chỉ tổ dân phố Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai (nay là xã Quốc Oai), thành phố Hà Nội, Công an thị trấn Quốc Oai phối hợp với tổ bảo vệ Công ty thuốc lá Thăng Long kiểm tra hành chính đối với L, quá trình kiểm tra phát hiện L đang có

hành vi mang theo một túi nilong màu trắng, kích thước (8x4)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được để trong chiếc ba lô L đang đeo sau thắt lưng. Tại chỗ, L khai nhận số tinh thể màu trắng là ma túy dạng đá L tang trữ mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng.

Quá trình điều tra làm rõ: L sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá từ khoảng tháng 8/2020 bằng hình thức hút. Nguồn gốc số ma túy bị tạm giữ L khai khoảng năm 2022, mua của người không quen biết với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng chẵn); sau đó L thay đổi lời khai số ma túy trên là của Nguyễn Minh Giang (sinh năm: 1994, HKTT: Số 1, ngách 102/30 phố KT, phường KĐ, thành phố Hà Nội). Khoảng tháng 3 năm 2022, Giang là người sử dụng ma túy nên L theo dõi và biết Giang để số ma túy trên tại 01 chậu hoa trên đường Vũ Tông Phan, phường KĐ, thành phố Hà Nội, sau khi Giang rời đi, bị cáo đã lấy túi ma túy mang về cất giấu tại nhà ở số 32, ngõ 102 phố KT, phường KĐ, thành phố Hà Nội. L đã sử dụng một phần ma túy, số còn lại L cho vào túi nilong màu trắng, viền giả da màu xanh, kích thước (22x14)cm (dạng túi đựng bút), rồi để vào ba lô với mục đích tiếp tục sử dụng cho bản thân và tàng trữ cho đến khi bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính, thu giữ. Test nhanh ma túy trong nước tiểu của L cho kết quả âm tính.

Tại bản kết luận giám định số 2859/KL-KTHS ngày 20/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,861 gam.

Tại bản cáo trạng số 11/CT - VKSKV10 ngày 19/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân A – Hà Nội đã truy tố bị cáo L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Do bản thân bị cáo đã từng sử dụng ma túy đá khi tâm trạng không tốt nên khi có được ma túy bị cáo đã cất giữ trong ba lô nếu cần thiết thì mang ra sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị phát hiện và bắt giữ. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân A – Hà Nội trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt L từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy bao gói sau giám định; 01 túi nilong màu trắng, viền giả da màu xanh, kích thước khoảng 22x14cm đã qua sử dụng và 01 ba lô bằng vải, màu xanh đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng (điện thoại không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động); 01 điện thoại

di động màu đen, mặt trước bị vỡ, không có lắp sau, tình trạng không sử dụng được (điện thoại không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động); 01 ví màu nâu, đã qua sử dụng và số tiền 2.700.000 đồng.

Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân A – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và đến thời điểm tòa án xét xử thì bị cáo, người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp vật chứng vụ án, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/5/2025, tại khu vực cổng Công ty thuốc lá Thăng Long, địa chỉ tổ dân phố Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai (nay là xã Quốc Oai), thành phố Hà Nội L có hành vi tàng trữ trái phép 1,861 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật. Tại thời điểm phạm tội L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân A – Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của L xảy ra vào ngày 11/5/2025 trước thời điểm Bộ luật hình sự sửa đổi năm 2025 có hiệu lực pháp luật (ngày 01/7/2025). Do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo và xét xử bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo là đối tượng lao động tự do và phải chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy: Tại thời điểm bị bắt bị cáo L khai mua của một người đàn ông không quen biết, không nhớ đặc điểm khuôn mặt nhưng sau đó thay đổi lời khai về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo có được là do bị cáo lấy ở chậu hoa trên đường Vũ Tông Phan, phường KĐ do Nguyễn Minh Giang để lại vào khoảng tháng 3 năm 2022. Tuy nhiên, quá trình điều tra Nguyễn Minh Giang không thừa nhận việc để ma túy ở chậu hoa vì ngày 03/01/2022 Giang bị bắt và bị giam giữ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã làm rõ và không có cơ sở để xử lý Nguyễn Minh Giang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì màu trắng được niêm phong dán kín. Tại các mép dán của phong bì có chữ ký họ tên của giám định viên, cán bộ công an thị trấn Quốc Oai, của bị cáo là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi nilong màu trắng, viền giả da màu xanh, kích thước khoảng 22x14cm và 01 ba lô bằng vải màu đen đã qua sử dụng được bị cáo sử dụng để cất giữ ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng (điện thoại không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động); 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước bị vỡ, không có lắp sau, tình trạng không sử dụng được (điện thoại không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động); 01 ví màu nâu, đã qua sử dụng và số tiền 2.700.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/5/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong dán kín. Tại các mép dán của phong bì có chữ ký họ tên của giám định viên, cán bộ công an thị trấn

Quốc Oai và cửa bị cáo; 01 túi nilong màu trắng, viền giả da màu xanh, kích thước khoảng 22x14cm và 01 ba lô bằng vải màu đen đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng (điện thoại không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động); 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước bị vỡ, không có lắp sau, tình trạng không sử dụng được (điện thoại không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động); 01 ví màu nâu, đã qua sử dụng và số tiền 2.700.000 đồng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 06/GN/2025/KV10 và giấy nộp tiền mặt số 3001 giữa PC11A-CATP Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự A – Hà Nội ngày 26/8/2025).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND A – Hà Nội;
- CQTHA HS CA TP Hà Nội;
- Phòng THADS A – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trí Tuân